

Bản án số: 88/2017/HS-ST
Ngày: 26-10-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Hương
Thẩm phán: Bà Mai Thị Minh Hồng
Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Thắng
Ông Đặng Kim Quý
Ông Vũ Khắc Duẩn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo
Bà Ngô Thu Phương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Hòa - Kiểm sát viên
Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2017/TLST-HS ngày 04/10/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2017/QĐXXST-HS ngày 13/10/2017, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C - Sinh năm 1967;

ĐKHKTT: Số 9 - Hàng G - phường H - quận H - thành phố Hà Nội;

Chỗ ở: N04 A28 khu tái định cư phường G - quận L - thành phố Hà Nội;

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 3/10;

Bố đẻ: Nguyễn Văn T; Mẹ đẻ: Bùi Thị S (đều đã chết);

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị tạm giam từ ngày 08/8/2017.

***Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn C theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 57 BLTTHS**

Luật sư Nguyễn Thị Thanh Thủy - thuộc Đoàn luật sư tỉnh Nam Định.

***Người làm chứng:**

1. Chị Vũ Thị L, sinh năm 1983

ĐKHKT: Xóm 8 thôn S, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định

2. Anh Vũ Ngọc Ch, sinh năm 1963

ĐKHKT: Số 3/151 L, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 08/8/2017, Tổ công tác đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an thành phố Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực ngã tư đường 10 - Phù Nghĩa, phường Lộc Hạ, thành phố Nam Định phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn C có hành vi vi phạm về ma túy. Quá trình kiểm tra thu giữ trên tay phải của C đang cầm một túi nylon màu đen. Trong túi nylon màu đen có một túi nylon màu trắng kích thước (10x20)cm, bên trong có 700 viên nén hình tròn màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu (-) và 01 túi nylon màu trắng kích thước (5x10) cm bên trong có chứa 550 viên nén hình tròn màu xanh, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu (LV), C khai đó là 02 túi ma túy tổng hợp “Thuốc lắc”, C được một nam thanh niên thuê vận chuyển lên Hà Nội và trả công cho C 05 triệu đồng, số ma túy được niêm phong ký hiệu K. Thu giữ trong túi quần bên phải của C 01 túi nylon màu trắng kích thước (4x6) cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng (C khai là túi ma túy đá, C mua với giá 700.000 để sử dụng cho bản thân) được niêm phong theo quy định ký hiệu K1. Ngoài ra, còn thu giữ tại túi quần phía sau của C 10 triệu đồng, trong đó có 05 triệu đồng là tiền công C vận chuyển ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu trắng đã cũ có số liên lạc 0948383885, 01 điện thoại di động nhãn hiệu PHILIPS vỏ màu đỏ đã cũ có số liên lạc 01672483086, 01 đồng hồ đeo tay bằng kim loại màu trắng, 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Văn C. Tổ công tác đã đưa C và mời người làm chứng về trụ sở Công an thành phố Nam Định tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Nam Định tiến hành trưng cầu giám định, tại kết luận giám định số 672/GĐKTHS ngày 12/8/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

- Mẫu niêm phong ký hiệu K:

+ Mẫu viên nén màu hồng (700) viên được niêm phong gửi giám định đều là ma túy. Gồm các loại Methamphetamin và Ketamin. Tổng trọng lượng mẫu: 275,660 gam.

+ Mẫu viên nén màu xanh (550) viên được niêm phong gửi giám định đều là ma túy. Gồm các loại Methamphetamin, MDMA và Ketamin. Tổng trọng lượng mẫu: 169,250 gam.

- Mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu K1 gửi giám định là ma túy. Loại ma túy Methamphetamin, trọng lượng mẫu K1: 2,898 gam.

- Tại cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định, Nguyễn Văn C khai nhận: Thông qua bạn bè ngoài xã hội, C biết một người nam thanh niên tên là T “Còi” ở thành phố Nam Định (C không biết địa chỉ, lai lịch cụ thể). Qua một số lần gặp gỡ, T biết C có sử dụng ma túy đá nên bảo C về Nam Định chơi T sẽ cho C ma túy đá sử dụng. Khoảng 16 giờ ngày 06/8/2017, C điện thoại cho T mục đích xin ma túy để sử dụng trong dịp sinh nhật C ngày 22/8, T nhất trí. Khoảng 08 giờ ngày 08/8/2017, C đi xe ô tô khách từ Hà Nội về Nam Định, đến khu vực đền Trần - thành phố Nam Định, C gọi điện thoại cho T thông báo đã về đến Nam Định, T nói C đi xe ôm đến khu vực ngã tư đường Phù Nghĩa - Trường Chinh gặp T. C đi xe ôm đến điểm hẹn đợi T 10 phút sau thì T đi bộ đến gặp C, T nói với C, T đang bận nên không tiếp đón C được. T cho C 01 gói ma túy đá để C sử dụng, C nhận gói ma túy đá cất vào túi quần của C đang mặc. Tiếp đó, T nói C có muốn kiếm thêm tiền để tổ chức sinh nhật thì vận chuyển ma túy tổng hợp “kẹo”, “thuốc lắc” lên Hà Nội cho T, T trả công cho C 05 triệu đồng, C nhất trí. Sau đó T đưa cho C một túi xách bên trong là “kẹo”, “thuốc lắc” và tiền công 05 triệu đồng như thỏa thuận, C nói khi C lên xe ô tô về Hà Nội thì T sẽ nhắn tin số điện thoại của người nhận cho C, lên đến nơi C gọi sẽ có người ra nhận, người ta có cho thêm tiền thì C cứ nhận mà tiêu. C nhất trí và nhận túi ma túy tổng hợp đi xe ôm đến khu vực ngã tư đường 10 - Phù Nghĩa, phường Lộc Hạ, thành phố Nam Định để bắt xe khách đi Hà Nội, khi đang đứng đợi xe thì bị phát hiện và thu giữ như trên.

Đối với nam thanh niên tên T “Còi” là người mà C khai đã cho và thuê C vận chuyển ma túy. Do C không biết nhân thân, tên, tuổi, địa chỉ, cụ thể nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định không xác minh xử lý được.

Vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án: Ngoài số ma túy cơ quan điều tra thu giữ khi bắt quả tang, quá trình bắt giữ còn thu của Nguyễn Văn C 02 điện thoại di động (01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu trắng đã cũ, số liên lạc 0948383885, 01 điện thoại di động nhãn hiệu PHILIPS vỏ màu đỏ đã cũ có số liên lạc 01672483086); 01 đồng hồ đeo tay kim loại màu trắng, viền mặt trên

màu vàng; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Văn C và 10.000.000 đồng chuyển xử lý theo vụ án.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

*Bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, đã xác định bị VKSND tỉnh Nam Định truy tố về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm e khoản 4 Điều 194 BLHS và khoản 1 Điều 194 BLHS là đúng không oan.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

*Cáo trạng số 71/QĐ-KSĐT ngày 02/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm e khoản 4 Điều 194 BLHS và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày quan điểm luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi xem xét đánh giá Tình chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị: Áp dụng điểm e khoản 4 Điều 194; khoản 1 Điều 194; khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 20 năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” và từ 27 tháng đến 33 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là từ 22 năm 3 tháng tù đến 22 năm 9 tháng tù.

Phạt tiền bổ sung bị cáo từ 10 triệu đến 15 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

*Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa: Nhất trí về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ sau:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.
- Nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội.
- Hoàn cảnh gia đình khó khăn

Đề nghị HĐXX ấn định cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất và áp dụng cho bị cáo hình phạt bổ sung phù hợp để bị cáo có khả năng thực thi khi mãn hạn tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay; bằng lời khai của người làm chứng; biên bản về việc bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ vật chứng; kết luận giám định; bằng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu giữ trong quá trình điều tra, thấy có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 08/8/2017, tại khu vực ngã tư đường 10 - Phù Nghĩa - phường Lộc Hạ - thành phố Nam Định - tỉnh Nam Định, Nguyễn Văn C đang thực hiện hành vi vận chuyển trái phép 444,910 gam ma túy thể rắn (Methamphetamine, MDMA và Ketamin) thì bị phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, Nguyễn Văn C còn có hành vi tàng trữ 2,898 gam Methamphetamin để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của Nguyễn Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ vào khối lượng ma túy mà bị cáo đã vận chuyển trái phép là 444,910 gam ma túy thể rắn (Methamphetamine, MDMA và Ketamin) và khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ để sử dụng là 2,898 gam Methamphetamin, thì thấy bị cáo C phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm e khoản 4 Điều 194 BLHS và khoản 1 Điều 194 BLHS.

Quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ pháp lý.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Trên các phương tiện thông tin đại chúng, Đảng và Nhà nước đã tuyên truyền giáo dục: Tệ nạn ma túy đang là hiểm họa của mỗi gia đình và cộng đồng xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh và gia tăng các loại tội phạm khác trong xã hội, dẫn đến xâm hại đạo đức - sức khỏe con người, ảnh hưởng đến nền kinh tế của cộng đồng xã hội. Vì vậy mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy đều bị xử lý nghiêm. Bị cáo

đều là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do động cơ tư lợi và hám lời mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội với Tnh chất tội phạm đặc biệt nghiêm trọng, được thể hiện ở khối lượng ma túy mà bị cáo đã vận chuyển trái phép, và nghiêm trọng hơn nữa thể hiện hành vi của bị cáo đã hình thành một đường dây mua bán ma túy liên tỉnh, cùng một lúc reo rắc tệ nạn ma túy trên nhiều địa phương, gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội, vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm khắc.

[3] Khi lượng hình, xét thấy bị cáo Nguyễn Văn C không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 48 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS

Trên cơ sở xem xét Tnh chất mức độ hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, căn cứ vào khối lượng ma túy mà bị cáo đã thực hiện hành vi vận chuyển, tàng trữ trái phép; đối chiếu với các quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn thực thi Bộ luật hình sự, xét thấy đối với tội “Vận chuyển trái chất ma túy” cần ấn định cho bị cáo mức hình phạt ở khởi điểm của khung hình phạt đã truy tố;

Đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị cáo Nguyễn Văn C bị truy tố theo khoản 1 Điều 194 BLHS có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm, tuy nhiên theo quy định của Bộ luật hình sự 2015 (tại thời điểm xét xử sơ thẩm vụ án chưa có hiệu lực thi hành) thì khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm - nhẹ hơn so với khoản 1 Điều 194 BLHS năm 2009. Do đó căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14, khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015, theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo, khi lượng hình đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” Hội đồng xét xử sẽ áp dụng tinh thần của khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 để ấn định hình phạt cho bị cáo.

Như vậy mới tương xứng với Tnh chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đáp ứng được công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm mà Đảng và Nhà nước đã đề ra, đồng thời thể hiện được Tnh khoan hồng nhân đạo của pháp luật Việt Nam đối với người phạm tội đã biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân.

[4] Hình phạt bổ sung: Bị cáo vận chuyển trái phép chất ma túy nhằm mục đích kiếm lời, vì vậy cần áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo để

tăng C áp lực của việc ngăn chặn phòng ngừa, đẩy lùi tệ nạn ma túy trong xã hội.

[5] Xử lý vật chứng:

- 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn C là giấy tờ nhân thân, tuyên trả lại cho bị cáo.

- 01 đồng hồ đeo tay là tài sản cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội, tuyên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- 10 triệu đồng đã thu giữ của bị cáo, trong đó có 05 triệu đồng tiền công vận chuyển ma túy – là tiền do phạm tội mà có cần tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước; 05 triệu đồng là tiền riêng cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội, tuyên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- 01 điện thoại di động Oppo và 01 điện thoại di động Philips, qua điều tra tranh tụng tại phiên tòa thấy bị cáo đã sử dụng cả 02 điện thoại để liên lạc vào việc vận chuyển ma túy, xác định là phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tuyên tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

- 01 hộp niêm phong số 672/GĐKTHS không còn giá trị sử dụng, tuyên tịch thu tiêu hủy.

Căn cứ Điều 99 BLTTHS và Pháp lệnh về án phí lệ phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2.1. Áp dụng điểm e khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 20 (hai mươi) năm tù.

2.2. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS; NQ41/QH, khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 BLHS 2015

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 03 (ba) năm tù.

Căn cứ Điều 50 BLHS: Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 23 (hai mươi ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/08/2017.

3. Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 194 BLHS.

Phạt bị cáo Nguyễn Văn C 10 (mười) triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

4. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41, Điều 42 BLHS; Điều 76 BLTTHS

- Tuyên trả bị cáo Nguyễn Văn C 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Văn C.

- Tuyên trả bị cáo Nguyễn Văn C 05 triệu đồng, 01 đồng hồ đeo tay, nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 5.000.000 đồng.

- Tuyên tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Oppo và 01 điện thoại di động Philips

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 hộp niêm phong số 672/GĐKTHS.

(Chi tiết cụ thể ghi trong biên bản giao nhận vật chứng số 78/17 ngày 28/9/2017 và Ủy nhiệm chi số 02 ngày 02/10/2017 giữa Phòng PC 47-Công an tỉnh Nam Định và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định)

5. Án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000 đồng.

Báo bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; CA - VKS tỉnh ND
- Cục THA dân sự tỉnh Nam Định
- Trại giam Đại An - Bị cáo
- Lưu HS, tòa HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Vũ Thị Mai Hương